

Số: **163/2020/QĐST-HNGĐ**

*Nông Công, ngày 28 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2020/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1981

+ Bị đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1986

Anh M và chị N cùng địa chỉ: Thôn 6, xã Tế Thắng, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị N.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị N công nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hồng P, sinh ngày 30/10/2012; Nguyễn Chí C, sinh ngày 06/3/2016. Anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị N tự nguyện thỏa thuận giao cháu Nguyễn Chí C cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nguyễn Hồng P cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng cho con.

Anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản và nợ chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn M và chị Phạm Thị N tự nguyện thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn M chịu toàn bộ tiền án phí của vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) anh M đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0002206 ngày 05/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; trả lại cho anh M 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã Thăng Bình, h. Nông Cống;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Xuân Tuyên**

